

ĐẢNG BỘ TỈNH SƠN LA
ĐẢNG BỘ XÃ MƯỜNG SẠI

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*
Số - BC/ĐU
(Dự thảo)

Xã Mường Sại, ngày tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO CHÍNH TRỊ
trình Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Mường Sại lần thứ nhất,
nhiệm kỳ 2025 - 2030

**PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG ĐOÀN KẾT, Ý CHÍ ĐỔI MỚI VÀ KHÁT
VỌNG PHÁT TRIỂN; XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ
CƠ SỞ VỮNG MẠNH; ĐẨY MẠNH CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ CẢI CÁCH
HÀNH CHÍNH; PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NHANH, BỀN
VỮNG; CÙNG CỐ QUỐC PHÒNG, ĐẢM BẢO AN NINH TRẬT TỰ**

*(Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Mường Sại
trình Đại hội Đảng bộ xã lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2025-2030)*

Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Mường Sại lần thứ nhất được tổ chức vào thời điểm có ý nghĩa quan trọng: Tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo (1986 - 2025), 35 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (1991 - 2025), 05 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV,... và đặc biệt đây là thời điểm cả nước bắt đầu bước vào một giai đoạn mới mang tính chất bước ngoặt - giai đoạn thực hiện triển khai chính quyền địa phương hai cấp.

Đại hội có nhiệm vụ đánh giá tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu các xã được sáp nhập để thành lập xã Mường Sại mới và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Phần thứ nhất
BỐI CẢNH VÀ TÌNH HÌNH

**I- Bối cảnh tổ chức Đại hội Đại biểu xã Mường Sại lần thứ nhất
(nhiệm kỳ 2025-2030)**

Nhiệm kỳ 2020-2025, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các xã, phường (trước khi sáp nhập) tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, tinh thần đổi mới, chủ động khắc phục khó khăn, tập trung triển khai thực hiện các nghị quyết của Trung ương, của tỉnh, huyện và thành phố, đạt được nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và xây dựng hệ thống chính trị. Công tác xây dựng Đảng và hoạt động của hệ thống chính trị có chuyển biến tích cực; đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân ngày càng

được cải thiện; diện mạo nông thôn có nhiều đổi mới theo hướng văn minh, hiện đại. Bên cạnh những thuận lợi, nhiệm kỳ qua cũng đặt ra những yêu cầu mới trong công tác tổ chức, quản lý và vận hành bộ máy chính quyền địa phương. Trước yêu cầu tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị và phù hợp với quá trình đô thị hóa, Trung ương và tỉnh đã ban hành nhiều chủ trương quan trọng làm cơ sở cho việc tổ chức lại mô hình chính quyền địa phương.

Trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân và toàn hệ thống chính trị đang tích cực triển khai thực hiện các chủ trương lớn của Trung ương về đổi mới tổ chức bộ máy và sắp xếp lại đơn vị hành chính theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; đặc biệt là việc thực hiện mô hình chính quyền đô thị hai cấp (*tỉnh và cơ sở*), thì Đại hội Đảng bộ xã lần này có ý nghĩa chính trị, tổ chức và định hướng phát triển rất quan trọng. Đây là Đại hội lần thứ nhất của Đảng bộ xã, đánh dấu bước chuyển tiếp mô hình tổ chức hành chính ba cấp thành mô hình hành chính hai cấp, đòi hỏi Đảng bộ phải thể hiện rõ vai trò hạt nhân chính trị ở cơ sở, chủ động thích ứng với yêu cầu tình hình mới, phục vụ Nhân dân nhanh hơn, hiệu quả hơn. Đại hội có trách nhiệm đánh giá toàn diện kết quả nhiệm kỳ qua, đồng thời xác định rõ mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ tới trong điều kiện cơ cấu tổ chức, phương thức quản lý nhà nước và điều hành chính quyền cơ sở có nhiều thay đổi căn bản.

Với tính chất đó, Đại hội Đảng bộ xã không chỉ là sự kiện chính trị quan trọng đối với địa phương, mà còn là một bước cụ thể hóa các chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước về xây dựng chính quyền hiện đại, đóng vai trò trực tiếp trong việc tổ chức thực thi pháp luật, quản lý nhà nước và phục vụ Nhân dân ở cấp cơ sở - cấp gần dân nhất.

II- Khái quát về đặc điểm của xã Mường Sại mới thành lập

1. Khái quát chung

Xã mới được thành lập theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp, kiện toàn đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La. Đây là đơn vị hành chính - kinh tế - chính trị mới hình thành trên cơ sở sáp nhập địa giới, tổ chức và dân cư của 02 xã: Mường Sại, Nậm É, lấy tên là Mường Sại. Đây là quyết định mang ý nghĩa chính trị, truyền cảm hứng về khát vọng đổi mới, xây dựng xã Mường Sại phát triển bền vững trong giai đoạn mới.

2. Đặc điểm, tình hình của Đảng bộ

Đảng bộ xã Mường Sại có 27 tổ chức đảng (*09 chi bộ cơ sở; 18 chi bộ trực thuộc*) với 810 đảng viên, trong đó đội ngũ cán bộ bảo đảm tiêu chuẩn về trình độ chính trị, chuyên môn, có tinh thần trách nhiệm, đoàn kết. Cơ cấu Ban Chấp hành Đảng bộ xã Mường Sại nhiệm kỳ 2025 - 2030 được xây dựng theo hướng bảo đảm số lượng, chất lượng, có cơ cấu hợp lý giữa các độ tuổi, giới tính, lĩnh vực công tác; gồm đại diện các khối: Đảng, chính quyền, Mặt trận - đoàn thể, lực lượng vũ trang. Tổng số cấp ủy viên là 22 đồng chí, trong đó Ban

Thường vụ gồm 09 đồng chí; đảng viên từ 40 tuổi trở xuống chiếm 33,3%; Trình độ Đại học: 66,7%. Trình độ trên Đại học: 33,3%; Về trình độ lý luận: Trung cấp chiếm 11%; Cao cấp chiếm 89%.

3. Đặc điểm tự nhiên - xã hội của địa bàn

3.1. Về đặc điểm địa lý, dân cư, nguồn lực tự nhiên

Địa hình chủ yếu là đồi núi xen kẽ khu dân cư. Về dân cư: Xã có tổng dân số 9.557 người, với cơ cấu dân cư gồm nhiều thành phần dân tộc cùng sinh sống, trong đó dân tộc Thái chiếm tỷ lệ chủ yếu. Về nguồn lực tự nhiên: xã sở hữu nguồn lực tự nhiên thuận lợi cho phát triển nông nghiệp, thủy sản, du lịch...: có diện tích đất sản xuất nông nghiệp lớn, lòng hồ Sông Đà, nguồn nước nóng tự nhiên, cảnh quan đẹp và bản sắc văn hóa phong phú. Đây là nền tảng quan trọng để phát triển kinh tế, nâng cao chất lượng sống và xây dựng xã phát triển bền vững.

3.2. Đặc điểm về văn hóa, giáo dục

Về văn hóa, xã là nơi hội tụ, giao thoa của nhiều sắc thái văn hóa dân tộc như Thái, La Ha, Mông, ... tạo nên đời sống tinh thần phong phú, giàu bản sắc. Hệ thống thiết chế văn hóa được quan tâm đầu tư đồng bộ; các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao phát triển, góp phần xây dựng môi trường sống lành mạnh, văn minh.

Về giáo dục, trên địa bàn xã có 04 đơn vị trường học từ mầm non đến trung học cơ sở; các trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, giữ vững truyền thống dạy tốt - học tốt. Trình độ dân trí dần được nâng cao, phong trào khuyến học, khuyến tài được quan tâm phát triển.

4. Những thuận lợi và khó khăn trong giai đoạn đầu thành lập

4.1. Thuận lợi

Xã Mường Sại có điều kiện thuận lợi để phát triển toàn diện. Lực lượng lao động trẻ, diện tích đất sản xuất nông nghiệp lớn, cơ cấu dân tộc đa dạng tạo nền tảng hình thành cộng đồng văn hóa phong phú và nguồn lực xã hội quan trọng, có diện tích lòng hồ để phát triển nuôi trồng thủy sản. Hạ tầng kỹ thuật được quan tâm đầu tư, việc sáp nhập giúp quy hoạch tổng thể, đồng bộ hơn. Việc chuyển sang mô hình chính quyền hai cấp mở ra cơ hội đổi mới phương thức quản lý, nâng cao hiệu quả phục vụ Nhân dân. Sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh là yếu tố thuận lợi để xã phát triển ổn định, bền vững.

4.2. Khó khăn

Cùng với những thuận lợi, xã Mường Sại cũng có không ít thách thức trong giai đoạn đầu sau sáp nhập. Việc hợp nhất 02 xã với nhiều thành phần dân tộc, địa hình đồi núi, dân số phân bố không tập trung đặt ra yêu cầu về việc quản lý xây dựng khối đại đoàn kết và nâng cao hiệu quả vận hành chính quyền. Công tác kiện toàn tổ chức bộ máy, sắp xếp cán bộ phải bảo đảm tinh gọn, hiệu quả, đồng thời giữ được đội ngũ cán bộ có năng lực, tâm huyết, đáp ứng yêu cầu

nhệm vụ trong mô hình mới. Mô hình chính quyền hai cấp cũng đặt ra áp lực về cải cách hành chính, đổi mới phương thức làm việc, ứng dụng chuyển đổi số và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân. Bên cạnh đó, sự thay đổi về địa giới và tổ chức bộ máy có thể tác động đến tâm lý, thói quen và sự thích nghi của người dân.

4.3. Dự báo vị trí, vai trò của xã trong chiến lược phát triển của tỉnh Sơn La

Xã Mường Sại - được hình thành trên cơ sở hợp nhất 02 xã - là đơn vị hành chính có tiềm năng, lợi thế riêng và giữ một vai trò trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Sơn La.

Phần thứ hai KHÁI QUÁT KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

I- Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ 02 xã nhiệm kỳ 2020 - 2025

1. Kết quả phát triển kinh tế

1.1. Nông nghiệp

Cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn chuyển dịch theo hướng tích cực, tăng tỷ trọng trồng trọt và thủy sản, đẩy mạnh thâm canh, tăng vụ, sử dụng giống cây trồng, vật nuôi mới có năng suất, chất lượng, giá trị kinh tế cao; công tác quản lý chất lượng nông sản được tăng cường, nâng cao được chất lượng, giá trị của sản phẩm nông sản. Sản xuất nông nghiệp được chú trọng¹ đảm bảo nhu cầu hàng hóa của người dân và thị trường.

Duy trì, phát triển diện tích, sản lượng cây công nghiệp, cây ăn quả². Chú trọng, quan tâm xây dựng thương hiệu hàng hóa, triển khai chương trình kết nối giữa doanh nghiệp, hợp tác xã sản xuất và nông dân trong việc tiêu thụ hàng hóa nông sản. Chăn nuôi đại gia súc nhốt chuồng, gắn với trồng cỏ tiếp tục được nhân rộng đã góp phần quan trọng trong chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp, nông thôn của xã³.

Phát huy có hiệu quả diện tích mặt nước lòng hồ Thủy điện Sơn La đẩy mạnh phát triển đánh bắt, nuôi trồng thủy sản, tạo ra khâu đột phá trong chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, góp phần nâng cao thu nhập, ổn định đời sống

¹. Tổng diện tích gieo trồng thực hiện 5.947,3 ha, tổng sản lượng lương thực có hạt 2.202,3 tấn. Trong đó xã Nậm É trước khi sáp nhập: tổng diện tích gieo trồng đến năm 2025 là 1.227,3 ha; Tổng sản lượng lương thực có hạt 902,3 tấn/năm; xã Mường Sại trước khi sáp nhập: Tổng diện tích gieo trồng đến năm 2025 là 4.720 ha; Tổng sản lượng lương thực có hạt 1.300 tấn/năm.

². Đến năm 2025, Diện tích cây ăn quả ước thực hiện 355,5 ha; sản lượng quả ước đạt 151,044 tấn. Trong đó xã Nậm É trước khi sáp nhập: 100,68 ha với sản lượng ước tính 80,544 tấn; xã Mường Sại trước khi sáp nhập: 130,9 ha với sản lượng ước tính 70,5 tấn

³. Tổng đàn gia súc, gia cầm 95.241 con. Trong đó xã Nậm É: Tổng đàn gia súc, gia cầm hiện có 60.578 con (tổng đàn trâu 337 con, tổng đàn bò 2.019 con, tổng đàn dê là 1.455 con, tổng đàn lợn là 767 con, tổng đàn gia cầm là 56.000 con), xã Mường Sại tổng đàn gia súc, gia cầm hiện có 34.663 con (đàn trâu 498 con; tổng đàn bò 2.138 con; tổng đàn dê là 1.925 con; tổng đàn lợn là 5.657 con; tổng đàn gia cầm là 24.447 con).

Nhân dân⁴. Thực hiện tốt công tác chăm sóc, khoanh nuôi, bảo vệ rừng và trồng rừng tập trung nhằm nâng cao tỷ lệ độ che phủ, chất lượng rừng và môi trường sinh thái⁵.

1.2. Tiểu thủ công nghiệp, chế biến sản phẩm nông nghiệp

Tập trung phát triển các ngành tiểu thủ công nghiệp có lợi thế như sản xuất vật liệu xây dựng, chế biến nông lâm sản, các nghề thủ công truyền thống được duy trì và phát triển. Đến hết năm 2025 toàn xã đã có 100% bản với 100% số hộ trong toàn xã được sử dụng điện lưới quốc gia; tỷ lệ hộ được sử dụng điện an toàn đạt 98%.

1.3. Dịch vụ, thương mại, thông tin liên lạc

Dịch vụ thương mại tiếp tục phát triển, hệ thống chợ tại địa bàn từng bước được cải tạo, nâng cấp đáp ứng nhu cầu mua sắm, trao đổi hàng hóa của người dân. Hoạt động bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng (*cửa hàng tiện lợi, cửa hàng kinh doanh tổng hợp*) khá phát triển đáp ứng nhu cầu tiêu dùng, sinh hoạt của Nhân dân. Hoạt động vận tải ổn định, phục vụ tốt nhu cầu đi lại và vận chuyển hàng hóa của người dân; dịch vụ bưu chính, viễn thông ổn định, bảo đảm thông tin liên lạc trên địa bàn.

1.4. Tài chính ngân sách, đầu tư phát triển, hoạt động tín dụng

Công tác tài chính - ngân sách cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn xã, nhất là việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội. Chỉ đạo, quản lý, khai thác có hiệu quả mọi nguồn thu; triển khai thực hiện kịp thời các chính sách pháp luật về thuế. Công tác chi ngân sách đảm bảo đúng luật, làm tốt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng ngân sách nhà nước và quản lý, sử dụng tài sản công⁶.

Hoạt động ngân hàng, tín dụng thực hiện tốt công tác huy động mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo việc làm tăng thu nhập cho người lao động, xóa đói giảm nghèo. Nguồn vốn đầu tư phát triển được tập trung ưu tiên cho xây dựng các công trình phục vụ phát triển sản xuất, xây dựng nông thôn mới, công trình phúc lợi công cộng tại các bản, cộng đồng dân cư

1.5. Đất đai, môi trường về quy hoạch xây dựng, trật tự xây dựng được tăng cường, nâng cao hiệu lực, hiệu quả

⁴. Đến nay toàn xã duy trì 08 hợp tác xã thủy sản, với trên 2.698 lồng cá; sản lượng khai thác đánh bắt, nuôi trồng hằng năm ước đạt 366,8 tấn. Trong đó xã Nậm Ét trước khi sáp nhập: 2.468 lồng cá; sản lượng khai thác và đánh bắt đạt 246,8 tấn/năm; xã Mường Sại trước khi sáp nhập: 230 lồng cá; Sản lượng khai thác, đánh bắt thủy sản đạt 120 tấn/năm.

⁵. Tổng diện tích rừng 3.347,5 ha, tỉ lệ che phủ rừng 44,38%. Trong đó xã Nậm Ét trước khi sáp nhập: diện tích rừng toàn xã 1.072,56 ha, tỷ lệ độ che phủ rừng đạt 37,7%; xã Mường Sại trước khi sáp nhập: 2.274,9 ha; độ che phủ rừng ổn định 43,17%.

⁶ Tổng thu ngân sách giai đoạn 2020-2025, Thu ngân sách đạt 373,87 triệu đồng, chi ngân sách ước thực hiện 94.567 triệu đồng. Trong đó xã Nậm Ét trước khi sáp nhập: Thu ngân sách 185,5 triệu đồng; chi ngân sách ước thực hiện 48.330 triệu đồng; xã Mường Sại trước khi sáp nhập: Thu ngân sách 47.977,179 triệu đồng; chi ngân sách ước thực hiện 46.237 triệu đồng.

Tổ chức triển khai thực hiện quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, kế hoạch sử dụng đất hàng năm góp phần nâng cao công tác quản lý sử dụng đất đai trên địa bàn, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân, doanh nghiệp và các nhà đầu tư dễ dàng tiếp cận, theo dõi, giám sát việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; tiếp tục triển khai thực hiện công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho người dân. Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực thi chính sách, pháp luật về đất đai, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường⁷. Công tác thanh tra, kiểm tra được tăng cường, triển khai quyết liệt cả về chiều sâu và chiều rộng, đối với cả các cơ quan nhà nước, tổ chức, doanh nghiệp và hộ gia đình cá nhân theo Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh, tăng cường công tác quản lý đất đai và xây dựng hệ thống thông tin đất đai. Thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, kiến nghị, phản ánh về quản lý, sử dụng đất⁸.

Công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước, khoáng sản đã được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, đảm bảo cho việc khai thác, sử dụng bền vững, hiệu quả tài nguyên thiên nhiên; tăng cường công tác quản lý tài nguyên khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về khai thác khoáng sản trên địa bàn.

Công tác quản lý, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu được thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ; triển khai thực hiện có hiệu quả các biện pháp quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên nước; tăng cường phòng ngừa, ứng phó, khắc phục ô nhiễm môi trường do thiên tai. Triển khai hiệu quả công tác bảo vệ môi trường, xây dựng cảnh quan, môi trường sáng, xanh, sạch, đẹp và an toàn trong xây dựng nông thôn mới, góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng và người dân về bảo vệ môi trường.

1.6. Phát triển hợp tác xã

Tạo mọi điều kiện để các doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư, phát triển sản xuất, kinh doanh như: Công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch quỹ đất làm mặt bằng sản xuất, kinh doanh và tạo điều kiện để doanh nghiệp được tiếp cận nguồn vốn cho vay, các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất; các hoạt động quảng bá, giới thiệu, tiêu thụ sản phẩm nông sản; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và hoạt động quản lý thuế. Lũy kế đến thời điểm báo cáo trên địa bàn xã có 08 hợp tác xã, trong đó xã Năm Ét trước khi sáp nhập có 03 HTX; xã Mường Sại trước khi sáp nhập có 5 HTX.

2. Thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; Đề án ổn định dân cư, phát triển kinh tế - xã hội vùng tái định cư Thủy điện Sơn La

2.1. Tổ chức triển khai thực hiện các Chương trình MTQG

⁷. Đã chỉ đạo kiểm tra xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai 02 trường hợp với số tiền xử phạt 02 triệu đồng trên địa bàn xã Năm Ét trước khi sáp nhập.

⁸. Trong nhiệm kỳ đã tiếp nhận 39 đơn thư kiến nghị phản ánh chủ yếu về đất đai, trong đó: Đã giải quyết 39/39 đơn. Trong đó xã Năm Ét trước khi sáp nhập: tiếp nhận 12 đơn thư, đã giải quyết 12/12 đơn thư; xã Mường Sại trước khi sáp nhập: tiếp nhận 27 đơn thư, đã giải quyết 27/27 đơn thư.

Thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, xã đã đạt được những kết quả quan trọng, góp phần cải thiện đời sống Nhân dân, đặc biệt là vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tỷ lệ hộ nghèo và các chỉ tiêu khác đều vượt và đạt so với mục tiêu hàng năm đề ra. Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ, nâng cao chất lượng lao động nông thôn được quan tâm đúng mức, tỷ lệ lao động qua đào tạo tăng hàng năm. Hạ tầng nông thôn từng bước xây dựng đồng bộ phục vụ sản xuất, sinh hoạt và đảm bảo an sinh xã hội cho người dân. Kết quả cụ thể:

- Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo: Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ khoảng 40% năm 2020, xuống còn 5,6% năm 2024. Tổng vốn đầu tư của Chương trình là 275,751 tỷ đồng. Trong đó xã Nậm É trước khi sáp nhập tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 43,2% năm 2020 xuống còn 6,26% năm 2024. Tổng vốn đầu tư của Chương trình là 140,5 tỷ đồng, xã Mường Sại trước khi sáp nhập tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 40,3% năm 2020, xuống còn 4,2% năm 2024. Tổng vốn đầu tư của Chương trình là 135,251 tỷ đồng.

- Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn xã: Tổng vốn đầu tư của Chương trình là 9.616,49 triệu đồng. Trong đó xã Nậm É trước sáp nhập: 5.083 triệu đồng; xã Mường Sại trước sáp nhập 4.533,49 triệu đồng.

- Chương trình xây dựng nông thôn mới đạt được nhiều kết quả quan trọng. Cấp ủy, chính quyền các cấp và cả hệ thống chính trị đã tích cực, chủ động, sáng tạo trong triển khai thực hiện, được nhân dân đồng tình, ủng hộ. Xây dựng nông thôn mới được phát triển theo đúng quy hoạch và đề án đã ban hành. Nhận thức của người dân về vai trò chủ thể được nâng cao; đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn ngày càng được nâng lên. Kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội khu vực nông thôn từng bước được đầu tư nâng cấp, đáp ứng yêu cầu phát triển; công tác an sinh xã hội được quan tâm, tỷ lệ hộ nghèo giảm đáng kể. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Tổng vốn đầu tư của Chương trình là 328.594 triệu đồng. Trong đó xã Nậm É trước sáp nhập: 218.615 triệu đồng; xã Mường Sại trước sáp nhập 109.979 triệu đồng; giai đoạn 2020-2025, xã Mường Sại và Nậm É trước sáp nhập đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.

2.2. Thực hiện Đề án ổn định dân cư, phát triển kinh tế - xã hội vùng tái định cư Thủy điện Sơn La

Tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án ổn định dân cư, phát triển kinh tế - xã hội vùng tái định cư Thủy điện Sơn La, triển khai thực hiện nhiều dự án thành phần thuộc dự án đầu tư, nâng cấp, xây mới cơ sở hạ tầng tại các khu, điểm tái định cư phục vụ phát triển kinh tế xã hội vùng tái định cư thủy điện Sơn La, trên địa bàn xã. Tập trung giải quyết đơn thư, kiến nghị phản ánh của người dân liên quan đến công tác tái định cư, vướng mắc trong giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở, đất sản xuất cho các hộ dân tái định cư thủy điện Sơn La tại địa bàn xã.

3. Văn hóa - xã hội

- Hoạt động văn hoá, truyền thông được chú trọng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo; mức hưởng thụ văn hoá, thông tin của nhân dân từng bước được cải thiện; phong trào thể thao quần chúng tiếp tục phát triển; làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách của Nhà nước góp phần xây dựng hệ thống chính trị, thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn xã. Gắn tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa, xây dựng, phát triển con người. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” tiếp tục phát triển sâu, rộng, chất lượng, hiệu quả. Nhiều giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể được bảo tồn và phát huy. Tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa” đạt 85,9%⁹.

- Giáo dục và Đào tạo tiếp tục đạt được những kết quả tích cực, toàn diện; chất lượng dạy và học từng bước được nâng cao, quy mô trường lớp học, trang thiết bị dạy và học tiếp tục được quan tâm, đầu tư theo hướng chuẩn hóa¹⁰. Toàn xã hiện có 04/04 đơn vị trường đạt chuẩn Quốc gia¹¹. Tỷ lệ học sinh học mẫu giáo 5 tuổi đến trường đạt 100%; tỷ lệ học sinh trong độ tuổi học tiểu học đến trường đạt 100%; tỷ lệ học trung học cơ sở đạt 99%; tỷ lệ học trung học phổ thông đạt 72%; 100% cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên ngành giáo dục có trình độ đào tạo đạt chuẩn và trên chuẩn.

- Công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân được quan tâm; các chương trình y tế quốc gia được triển khai có hiệu quả, mạng lưới y tế được củng cố và phát triển; chất lượng công tác khám, chữa bệnh đã có những chuyển biến tích cực¹²; thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo nguyên tắc “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả Covid-19”. Tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm từ 15,75% năm 2020 xuống còn 13,4% năm 2024, trong đó xã Mường Sại trước khi sáp nhập giảm từ 13,5% năm 2020 xuống còn 12,8% năm 2024; xã Nậm Ét trước khi sáp nhập giảm từ 15,9% năm 2020 xuống còn 14,3% năm 2024; Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 100%.

- Hoạt động chuyên giao, ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ, quy trình sản xuất tiên tiến đang từng bước được đẩy mạnh. Nhiều giống cây trồng, vật nuôi mới có chất lượng, sản lượng, giá trị cao đã được đưa vào sản xuất đại trà. Đã có sản phẩm được sản xuất theo quy trình sản xuất an toàn như: Quả cam, quả Dứa qua đó đã gia tăng được giá trị hàng hóa, đem lại thu nhập cao cho người lao động. Công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ được đẩy mạnh, việc triển khai hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đã đem lại hiệu quả bước đầu; thực hiện tốt việc hỗ trợ doanh nghiệp và người dân trong quảng

⁹. Trong đó xã Nậm Ét trước khi sáp nhập đạt 85%; xã Mường Sại trước khi sáp nhập đạt 86,9%

¹⁰. Có 121 phòng học các cấp mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trong đó số phòng học kiên cố 121 phòng, đạt tỷ lệ kiên cố là 100%. Trong đó xã Nậm Ét trước khi sáp nhập có 64 phòng học kiên cố; xã Mường Sại trước khi sáp nhập có 57 phòng học kiên cố.

¹¹. Có: 02 trường mầm non, 02 trường TH&THCS, trong đó có 04/4 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1. Trong đó xã Nậm Ét trước khi sáp nhập: 01 trường mầm non, 01 trường TH&THCS; xã Mường Sại trước khi sáp nhập: 01 trường mầm non, 01 trường TH&THCS.

¹². Có: 02/02 trạm y tế xã đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế theo Quyết định số 4667/QĐ-BYT; 100% bản, xóm có tủ thuốc y tế; 02 đại lý bán lẻ thuốc; số Trạm y tế có bác sỹ 02/02 đạt 100%.

bá, giới thiệu sản phẩm và nâng cao năng lực cạnh tranh các sản phẩm nông sản chủ lực trên các nền tảng số.

Chế độ chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, người có uy tín, chính sách dân tộc, công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em, hỗ trợ người nghèo, cận nghèo, chính sách giải quyết việc làm được triển khai đầy đủ, kịp thời. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân các dân tộc được nâng lên¹³; nhân dân phấn khởi tin tưởng vào đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Công tác triển khai xóa nhà tạm được cấp cấp ủy, chính quyền, đoàn thể và nhân dân quan tâm, trong giai đoạn 2021-2025 đã tổ chức xóa được 121 nhà tạm, nhà dột nát, với tổng số tiền hỗ trợ là 4.628 triệu đồng, trong đó tại xã Mường Sại trước khi sáp nhập xóa được 71 nhà, với số tiền hỗ trợ 2.848 triệu đồng; tại xã Năm Ét trước khi sáp nhập xóa được 50 nhà, với số tiền hỗ trợ 1.780 triệu đồng.

4. Quốc phòng, an ninh

- Gắn phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường công tác quốc phòng, an ninh. Xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với xây dựng thể trận an ninh nhân dân, thể trận lòng dân. Tập trung xây dựng lực lượng vũ trang có chất lượng tổng hợp, trình độ khả năng sẵn sàng chiến đấu và sức mạnh chiến đấu cao đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình mới. Thực hiện tốt công tác huấn luyện, luyện tập, diễn tập, nâng cao khả năng ứng phó, sẵn sàng chiến đấu, phòng chống thiên tai của lực lượng vũ trang địa phương; tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ quân sự - quốc phòng giữa các lực lượng, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể. Hoàn thành 100% chỉ tiêu nhiệm vụ tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ hằng năm.

- An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững ổn định, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ hệ thống chính trị, môi trường đầu tư và hoạt động sản xuất, kinh doanh, bảo vệ nhân dân. Thực hiện hoàn thành công tác cấp căn cước công dân và triển khai có hiệu quả Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ. Chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm và các tệ nạn xã hội; giải quyết kịp thời các vấn đề tiềm ẩn, gây mất ổn định xã hội như: tranh chấp đất đai, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ trái phép,...

Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc được phát động sâu rộng theo hướng tự quản, tự phòng, tự hòa giải. Huy động được sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và toàn dân tham gia phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội.

5. Công tác xây dựng Đảng và củng cố hệ thống chính trị

5.1. Xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức

- Tăng cường công tác xây dựng Đảng về chính trị thực hiện nghiêm nguyên tắc, quy định; thực hành dân chủ gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương

¹³ Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 40% năm 2020, xuống còn 5,64% năm 2024. Trong đó xã Năm Ét trước khi sáp nhập: giảm từ 40% năm 2020 xuống còn 6,25% năm 2024; xã Mường Sại trước khi sáp nhập: giảm từ 40,3% năm 2020 xuống còn 5,03% năm 2024.

của Đảng, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu. Trên cơ sở học tập, nghiên cứu, quán triệt nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Tỉnh ủy, kịp thời ban hành các nghị quyết, kế hoạch, chương trình hành động sát với thực tiễn của địa phương để lãnh đạo hệ thống chính trị và nhân dân tổ chức thực hiện đạt hiệu quả, đưa Nghị quyết của Đảng vào cuộc sống. Đồng thời, quan tâm công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, bổ sung nhiệm vụ và giải pháp nhằm bảo đảm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị đã đề ra. Chỉ đạo chặt chẽ việc tổ chức học tập quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, với tỷ lệ cán bộ, đảng viên tham dự đạt trên 99%; tổ chức tốt việc tiếp xúc, đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với nhân dân, từ đó nhiều vấn đề khó khăn, bức xúc trong đời sống hàng ngày được giải quyết thỏa đáng, không để xảy ra “điểm nóng” trên địa bàn; tích cực tuyên truyền, lan tỏa các thông tin tích cực trên các trang mạng xã hội theo tinh thần Nghị quyết 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 và Quy định số 85-QĐ/TW ngày 07/10/2022 của Ban Bí thư về việc cán bộ, đảng viên thiết lập và sử dụng trang thông tin điện tử cá nhân trên Internet, mạng xã hội và các văn bản của Đảng có liên quan đã được ban hành trong nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng.

- Đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng về tư tưởng và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức công tác tư tưởng, kết hợp giữa xây và chống, xây là cơ bản kịp thời và hiệu quả; thực hiện tốt việc theo dõi, nắm tình hình diễn biến tư tưởng, dư luận xã hội trong cán bộ, đảng viên và nhân dân xử lý thông tin, định hướng dư luận xã hội bảo đảm sự thống nhất tư tưởng trong tư tưởng và hành động. Phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo 35, đấu tranh chống âm mưu “Diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa, Tổ Cộng tác viên dư luận xã hội trong việc nắm bắt dư luận xã hội.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, đảng viên được thực hiện thường xuyên, liên tục; thường xuyên cập nhật, bổ sung thêm các kiến thức mới, chuyên đề mới cho các đối tượng được đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ lý luận chính trị và trang bị thêm tri thức, kỹ năng, cập nhật thêm những chủ trương, đường lối đổi mới của Đảng, chính sách, pháp luật mới của Nhà nước.

- Tăng cường công tác xây dựng Đảng về đạo đức và văn hóa chính trị, lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai học tập, quán triệt và tuyên truyền Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, Kết luận Trung ương 4 khóa XIII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; thực hiện nghiêm các quy định nêu gương của Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

5.2. Công tác xây dựng Đảng về tổ chức, cán bộ

- Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng; chú trọng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác phát triển tổ chức đảng và đảng viên, nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở

đảng, đảng viên, kết quả: kết nạp 143 đảng viên mới, trong đó xã Năm Ét trước khi sáp nhập đã kết nạp được 76 đảng viên mới; xã Mường Sại trước khi sáp nhập đã kết nạp được 67 đảng viên mới, thành lập 04 chi bộ cơ sở mới thuộc đảng bộ cơ sở (*xã Mường Sại trước khi sáp nhập: 02 chi bộ (Chi bộ Công an xã, Chi bộ Quân sự xã; xã Năm Ét trước khi sáp nhập: 02 chi bộ (Chi bộ Công an xã, Chi bộ Quân sự xã)*). Đến 01/7/2025, Đảng bộ xã có 27 chi bộ với 810 đảng viên trong đó xã Mường Sại trước khi sáp nhập 12 chi bộ và 408 đảng viên; xã Năm Ét trước khi sáp nhập có 15 chi bộ với 402 đảng viên; tiếp tục chỉ đạo các tổ chức, cơ sở đảng thực hiện tốt việc đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ nhằm tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII, XIII và học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Kết quả kiểm điểm, đánh giá xếp loại chất lượng tổ chức đảng và đảng viên hằng năm có trên 99% tổ chức đảng và 95% đảng viên được đánh giá xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên (*xã Mường Sại trước khi sáp nhập năm 2024 số tổ chức đảng và đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt 87,45%; xã Mường Sại trước khi sáp nhập có 92,3% tổ chức đảng HTTNV trở lên và 82,6% đảng viên xếp loại từ HTTNV trở lên*).

- Tiếp tục chỉ đạo, triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ sắp xếp tổ chức, bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, gắn với tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 18-NQ/TW: thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, sáp nhập diện tích tự nhiên và dân số của xã Mường Sại, xã Năm Ét thành xã Mường Sại; thực hiện tốt các mô hình, chủ trương thí điểm theo chỉ đạo của Trung ương và của Tỉnh ủy¹⁴. Qua công tác sắp xếp, tinh giản biên chế, giai đoạn 2020-2024 đã tinh giản 05 biên chế cán bộ, công chức, viên chức; giảm 48 người hoạt động không chuyên trách các bản, xóm, góp phần tiết kiệm chi ngân sách Nhà nước (*xã Năm Ét trước khi sáp nhập đã tinh giản 02 biên chế, 40 người hoạt động không chuyên trách ở bản; xã Mường Sại trước khi sáp nhập đã tinh giản 03 biên chế, 8 người hoạt động không chuyên trách*).

- Triển khai thực hiện tốt quan điểm chỉ đạo của Đảng, quy định của Nhà nước về cán bộ và công tác cán bộ, Ban chấp hành Đảng bộ xã đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp về công tác cán bộ, gắn với nhiệm vụ bảo vệ chính trị nội bộ và kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ. Công tác cán bộ được chỉ đạo chặt chẽ, thực hiện dân chủ, công khai, khách quan, minh bạch, liên thông qua các tất cả các khâu; thực hiện nghiêm việc đánh giá chất lượng, hiệu quả thực tế theo chức trách, nhiệm vụ được giao và đề cao trách nhiệm người đứng đầu, giữ vững kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ; đồng thời tạo điều kiện cho thuận lợi cán bộ, đảng viên từng bước nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; chỉ đạo cán bộ, đảng viên tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ, tích cực đấu tranh, phòng ngừa có hiệu quả với hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới, góp phần

¹⁴Gồm: 100% bí thư cấp ủy đồng thời là thủ trưởng của cơ quan, đơn vị; 34/34 chi bộ cơ sở thực hiện chủ trương bí thư chi bộ là trưởng bản, xóm.

kiềm chế, ngăn chặn tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ.

5.3. Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng và đảng viên trong việc chấp hành điều lệ, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước; việc thực hiện các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng, quy chế làm việc; việc thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí; công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; góp phần nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và hạn chế được khuyết điểm, vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên; kịp thời xem xét kiểm tra dấu hiệu vi phạm; xem xét thi hành kỷ luật đảm bảo dân chủ, công minh, chính xác, kịp thời theo quy định của Điều lệ Đảng, quy định của Trung ương và hướng dẫn của cấp ủy và ủy ban Kiểm tra cấp trên

- Từ đầu nhiệm kỳ đến thời điểm báo cáo, đối với Đảng bộ xã Mường Sại trước khi sáp nhập đã tiến hành kiểm tra, giám sát theo Điều 30, Điều lệ Đảng đối với 15 tổ chức Đảng; 04 đảng viên; kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với 01 đảng viên; kiểm tra giải quyết tố cáo đối với 01 đảng viên; kiểm tra theo Điều 32 Điều lệ Đảng đối với 06 tổ chức đảng; 03 đảng viên. Đối với xã Nậm Ét trước khi sáp nhập từ đầu nhiệm kỳ đến nay, đã thực hiện kiểm tra, giám sát theo Điều 30 và Điều 32 Điều lệ Đảng đã kiểm tra được 13 cuộc, giám sát được 11 cuộc.

5.4. Công tác dân vận, thực hiện dân chủ ở cơ sở; xây dựng khối đại đoàn kết các dân tộc; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội

- Công tác dân vận của hệ thống chính trị được tăng cường theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”, hướng về cơ sở, lãnh đạo, chỉ đạo việc cụ thể hóa quan điểm, chủ trương về công tác dân vận của Đảng thành các văn bản, chỉ đạo, hướng dẫn, quan tâm đến những vấn đề thiết thực trong đời sống Nhân dân, củng cố lòng tin của Nhân dân; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, tập hợp, vận động Nhân dân thực hiện tốt quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đồng thuận cao trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng hệ thống chính trị của xã; Việc xây dựng mô hình công tác “Dân vận khéo”, gắn với học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đem lại hiệu quả và có ý nghĩa thiết thực trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Kiện toàn Ban Chỉ đạo xã về thực hiện QCDC ở cơ sở.

- Cấp ủy, chính quyền xã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và thực hiện quy định về chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ từng cơ quan, đơn vị. Xây dựng và nhân rộng tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến và gương người tốt, việc tốt. Công tác đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ được quán triệt đầy đủ, thường xuyên, từng bước xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên

chức có phẩm chất, đạo đức, lối sống lành mạnh, có tinh thần trách nhiệm và là công bộc của nhân dân, 100% người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu thực hiện ký cam kết; qua đó tinh thần trách nhiệm với công việc và ý thức phục vụ Nhân dân được nâng lên rõ rệt, góp phần củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng.

5.5. Công tác xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh

- Hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân được đổi mới về cả nội dung và phương thức hoạt động, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động giám sát, tiếp xúc, giải quyết kiến nghị của cử tri, tập trung vào những vấn đề bức xúc, quan trọng của xã. Nâng cao chất lượng chất vấn, trả lời chất vấn và giám sát việc thực hiện trả lời chất vấn; thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa Thường trực Hội đồng nhân dân, Thường trực Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, tạo điều kiện phát huy vai trò của mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện giám sát, phản biện xã hội.

- Tổ chức, bộ máy các cơ quan quản lý nhà nước từng bước được kiện toàn theo định hướng hiệu lực, hiệu quả; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nhận thức chính trị, trình độ chuyên môn, ý thức trách nhiệm phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Công tác cải cách hành chính và tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động công vụ, công chức được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tập trung cao tổ chức thực hiện đạt được một số kết quả: nhận thức của cán bộ, công chức về cải cách hành chính từng bước được nâng lên, cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính, cải cách tổ chức bộ máy, cải cách chế độ công vụ, cải cách tài chính công, xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, Chính quyền số. Công tác tiếp dân, tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư và cải cách tư pháp được tăng cường, hiệu quả, nâng cao chất lượng, đảm bảo về quy trình thủ tục¹⁵.

- Công tác thanh tra, kiểm tra; công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí đã có những chuyển biến tích cực góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy.

- Công tác dân vận của hệ thống chính trị được tăng cường theo phương châm “Trọng dân, gần dân, hiểu dân và có trách nhiệm với dân”, hướng về cơ sở, quan tâm đến những vấn đề thiết thực trong đời sống nhân dân, củng cố lòng tin của nhân dân; phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tập hợp, vận động nhân dân thực hiện tốt quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đồng thuận cao trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng hệ thống chính trị của xã. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tích cực đổi mới nội dung, phương thức hoạt động,

¹⁵Tổng số đơn đã tiếp nhận trong kỳ: 39 đơn thư kiến nghị phản ánh chủ yếu về đất đai, trong đó: Đã giải quyết 39/39 đơn. Trong đó xã Năm Ét trước khi sáp nhập: tiếp nhận 12 đơn thư, đã giải quyết 12/12 đơn thư; xã Mường Sại trước khi sáp nhập: tiếp nhận 27 đơn thư, đã giải quyết 27/27 đơn thư

làm tốt vai trò đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền lợi của nhân dân; thường xuyên tổ chức phát động phong trào thi đua yêu nước và các cuộc vận động trong thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

5.6. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết đại hội đảng bộ xã nhiệm kỳ 2020-2025

- Xã Mường Sại: Hoàn thành đạt và vượt 17/17 chỉ tiêu
- Xã Nậm É: Hoàn thành đạt và vượt 18/20 chỉ tiêu, chưa đạt 02 chỉ tiêu
(chi tiết có các phụ lục kèm theo)

6. Nguyên nhân của những kết quả đạt được

- Trung ương và Tỉnh tiếp tục ban hành nhiều chính sách cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội như: Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; Chương trình xây dựng nông thôn mới; các chương trình hỗ trợ đặc thù và các dự án đầu tư khác đã tạo điều kiện để xã tăng cường đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - kỹ thuật - xã hội, đầu tư cho phát triển sản xuất. Quá trình triển khai, thực hiện nhiệm vụ luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh; sự phối hợp tạo điều kiện giúp đỡ của các sở, ban, ngành trong tỉnh; sự đồng tình ủng hộ của nhân dân, của doanh nghiệp; sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị.

- Đảng bộ, chính quyền xã đã tìm được hướng đi, cách làm phù hợp trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức, thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, củng cố hệ thống chính trị.

- An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững và ổn định tạo điều kiện thuận lợi cho Đảng bộ tập trung cho việc lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân

II- Kết quả hoạt động bước đầu của xã Mường Sại từ ngày 01.7.2025

Bước vào giai đoạn mới, từ ngày 01.7.2025, cả hệ thống chính trị của xã đã tập trung triển khai thực hiện khẩn trương các nhiệm vụ: Về tổ chức bộ máy, thành lập các cơ quan, đơn vị cấp xã, phân công công tác nhân sự, hoàn thành việc ban hành các quy chế làm việc và chương trình công tác; Tổ chức các cuộc họp Ban Thường vụ, Ban chấp hành Đảng bộ xã, tổ chức 02 kỳ họp HĐND để kịp thời giải quyết các công việc; Tập trung triển khai công tác thành lập và chỉ đạo đại hội đối với 27 chi bộ trực thuộc; chuẩn bị các điều kiện để tổ chức Đại hội Đảng bộ xã thứ nhất (nhiệm kỳ 2025-2030).

III- Đánh giá tổng quát, hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

1. Đánh giá tổng quát

Trong nhiệm kỳ qua, Đảng ủy các Mường Sại, Nậm É đã phát huy tinh thần đoàn kết, chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, lãnh đạo toàn diện trên các lĩnh vực, đạt được nhiều kết quả quan trọng và tương đối toàn diện, nhiều chỉ tiêu về văn hóa xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng chính quyền đạt và

vượt so với kế hoạch đề ra. Hạ tầng được quan tâm đầu tư, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được cải thiện. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được chú trọng, năng lực lãnh đạo, hiệu lực quản lý ngày càng nâng cao; vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội được phát huy, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân. Trong bối cảnh chịu tác động nặng nề của đại dịch Covid-19, thiên tai và biến động kinh tế, Đảng bộ xã vẫn giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo an ninh trật tự, thể hiện bản lĩnh và năng lực điều hành linh hoạt, hiệu quả.

2. Hạn chế, khuyết điểm

- Chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông nghiệp còn chậm, chưa khai thác được triệt để lợi thế của xã.

- Chất lượng nguồn nhân lực lao động phổ thông trên địa bàn còn thấp khó khăn trong việc tham gia vào thị trường lao động trong và ngoài nước.

- Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ có một số đồng chí đảng viên bị thi hành kỷ luật; công tác kiểm tra, giám sát có một số việc còn chậm, chất lượng còn hạn chế; chất lượng sinh hoạt ở một số tổ chức đảng chưa cao.

- Một số ít cán bộ còn có hạn chế về năng lực, chưa linh hoạt, sáng tạo trong giải quyết công việc.

3. Nguyên nhân hạn chế, khuyết điểm

3.1. Nguyên nhân khách quan

- Dịch bệnh Covid diễn ra đầu nửa nhiệm kỳ; thiên tai, bão lũ, hạn hán, rét đậm, rét hại, sương muối tác động ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống Nhân dân.

- Nguồn vốn của Trung ương, của tỉnh dành cho xã để đầu tư phát triển tuy đã được quan tâm nhưng còn hạn chế; Hiệu quả sản xuất kinh doanh của các hợp tác xã trên địa bàn chưa cao, chưa thu hút được nhiều lao động.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

- Đội ngũ cán bộ, công chức trong hệ thống chính trị nói chung và nói riêng trong thực hiện công tác quản lý quy hoạch, nông nghiệp, đất đai còn mỏng; kỹ năng, phương pháp làm việc, trình độ chuyên môn, năng lực quản lý, tổ chức thực thi công vụ một số ít đồng chí còn hạn chế.

- Ý thức tự giác chấp hành các quy định của pháp luật của bộ phận không nhỏ tổ chức, cá nhân còn chưa tốt. Sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ có lúc, có việc chưa tốt.

- Một số bộ phận cán bộ, đảng viên chưa chủ động, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, còn trông chờ ỷ lại cấp trên; việc nêu gương, nhân diện điển hình tiên tiến còn hạn chế, tính lan tỏa chưa cao.

V- Bài học kinh nghiệm

Một là, luôn quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo, nghị

quyết, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy, xem đây là nguyên tắc, là nền tảng bảo đảm sự thống nhất trong hành động. Trên cơ sở đó, phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, vận dụng linh hoạt các chủ trương vào điều kiện cụ thể của địa phương; kết hợp chặt chẽ giữa “tính kỷ luật trong tổ chức thực hiện” với “tính linh hoạt trong triển khai thực tiễn”, phù hợp với tình hình, đặc điểm và yêu cầu nhiệm vụ trong từng giai đoạn; phát huy được tiềm năng, lợi thế, khơi dậy được sức mạnh nội sinh và sự đồng thuận trong hệ thống chính trị và nhân dân, tạo chuyển biến rõ nét trên các lĩnh vực.

Hai là, phải thường xuyên giữ mối liên hệ chặt chẽ, tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị; đồng thời chủ động báo cáo, đề xuất, kiến nghị kịp thời những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn; tích cực tham mưu, đóng góp ý kiến để hoàn thiện các cơ chế, chính sách phù hợp với yêu cầu phát triển của đô thị trung tâm.

Ba là, phải quán triệt và thực hiện nghiêm túc tinh thần “5 rõ” trong chỉ đạo, điều hành: rõ người, rõ việc, rõ quy trình, rõ trách nhiệm và rõ hiệu quả. Trên cơ sở xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm của cả nhiệm kỳ, hằng năm Ban Chấp hành Đảng bộ xã đều ban hành kết luận về nhiệm vụ trọng tâm của năm và yêu cầu tổ chức thực hiện, đảm bảo tính chủ động, thống nhất trong toàn hệ thống chính trị. Quá trình triển khai phải được cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch công tác có phân công rõ ràng, tiến độ cụ thể, cơ chế kiểm tra, giám sát chặt chẽ. Từ đó tạo chuyển biến mạnh mẽ trong tổ chức thực hiện, nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành và trách nhiệm cá nhân người đứng đầu; góp phần đưa nghị quyết của Đảng bộ nhanh chóng đi vào cuộc sống, thúc đẩy hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và công tác xây dựng Đảng.

Bốn là, đối với quá trình thực hiện các khâu đột phá nhiệm kỳ, phải xác định rõ và giữ vững quyết tâm chính trị, coi đây là động lực xuyên suốt để tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ mang tính chiến lược. Đồng thời, quá trình triển khai cần được cụ thể hóa bằng kế hoạch rõ ràng, kiểm tra, giám sát chặt chẽ, phân công trách nhiệm cụ thể, khơi dậy và phát huy vai trò chủ thể, tinh thần sáng tạo của đội ngũ cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Chỉ khi có sự thống nhất giữa “chủ trương đúng” và “tổ chức thực hiện tốt”, các khâu đột phá mới thực sự phát huy hiệu quả, tạo nền tảng vững chắc cho phát triển nhanh và bền vững.

Năm là, trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ chính trị phải chủ động cập nhật, quán triệt và tổ chức thực hiện kịp thời các chủ trương mới phát sinh trong nhiệm kỳ, bảo đảm sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo. Thực tiễn triển khai nhiệm vụ chính trị trong nhiệm kỳ cho thấy, quá trình phát triển của xã luôn đặt ra những yêu cầu mới, đòi hỏi cấp ủy, chính quyền phải kịp thời nắm bắt, thích ứng và điều chỉnh tư duy chỉ đạo phù hợp. Đặc biệt là việc cập nhật, quán triệt sâu sắc và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, nghị quyết mới được Trung ương và Tỉnh ủy ban hành trong nhiệm kỳ. Việc chủ động cập

nhật các chủ trương mới không chỉ giúp địa phương kịp thời điều chỉnh định hướng phát triển, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực mà còn thể hiện rõ bản lĩnh chính trị, tinh thần đổi mới và năng lực thích ứng trong công tác lãnh đạo, quản lý. Đây là yêu cầu mang tính nguyên tắc trong chỉ đạo, điều hành - vừa đảm bảo tính liên tục, ổn định của kế hoạch phát triển, vừa tạo điều kiện để thành phố bứt phá trong bối cảnh mới.

Sáu là, phát huy mạnh mẽ vai trò chủ thể, tính tích cực và nguồn lực của Nhân dân trong phát triển đô thị và nâng cao chất lượng đời sống. Bài học xuyên suốt trong nhiệm kỳ là phải biết dựa vào dân, khơi dậy và phát huy nội lực từ Nhân dân để thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển. Với phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”, cấp ủy, chính quyền xã đã chú trọng triển khai các chương trình theo cơ chế “*Nhân dân làm - Nhà nước hỗ trợ*”, đặc biệt trong lĩnh vực phát triển kết cấu hạ tầng. Trong lĩnh vực văn hóa - giáo dục, sự tham gia chủ động của người dân đã góp phần xây dựng các không gian văn hóa học tập tại cộng đồng, hình thành các mô hình “*gia đình học tập*”, “*dòng họ học tập*”, “*cộng đồng học tập*” theo hướng thực chất, hiệu quả. Việc khơi dậy và phát huy nguồn lực từ Nhân dân không chỉ giúp giảm áp lực ngân sách, nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, mà quan trọng hơn, đã tạo sự đồng thuận xã hội, tăng cường mối quan hệ gắn bó giữa Đảng, chính quyền và Nhân dân.

Bảy là, phải tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết để kịp thời phát hiện vấn đề, điều chỉnh chỉ đạo và rút ra bài học thực tiễn. Thực tiễn nhiệm kỳ qua cho thấy, nhờ thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra và các cơ quan chức năng, nhiều khó khăn, vướng mắc ở cơ sở đã được phát hiện sớm và xử lý kịp thời; đồng thời giúp điều chỉnh cách làm phù hợp với điều kiện thực tiễn, bảo đảm các chủ trương, nghị quyết đi vào cuộc sống một cách hiệu quả. Việc sơ kết, tổng kết các chương trình, mô hình thí điểm, các phong trào thi đua đã trở thành kênh quan trọng để đánh giá chất lượng lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện; là cơ sở để nhân rộng các mô hình hiệu quả, điều chỉnh nội dung chưa phù hợp, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo của tổ chức đảng và hiệu lực quản lý của chính quyền các cấp.

Phần thứ ba

QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU VÀ PHƯƠNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN NHIỆM KỲ 2025-2030

I- Quan điểm chỉ đạo

Xã mới được thành lập trên cơ sở 02 xã của huyện Quỳnh Nhai (*trước đây*) do vậy phải phát huy tối đa lợi thế về tiềm năng kinh tế - xã hội để phát triển bền vững. Việc xây dựng và phát triển xã phải thực hiện theo định hướng phát triển của tỉnh Sơn La, trong đó lấy người dân làm trung tâm, lấy đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực, lấy hiệu quả quản trị và chất lượng sống làm thước đo. Phát triển xã không chỉ là nhiệm vụ trước mắt mà còn là chiến

lược lâu dài, nhằm tạo bước đột phá trong xây dựng chính quyền hiện đại, kinh tế phát triển, xã hội văn minh.

II- Mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu, nhiệm vụ trọng tâm, các khâu đột phá

1. Mục tiêu tổng quát 5 năm (2025 - 2030)

Xây dựng Đảng bộ thật sự trong sạch, vững mạnh toàn diện về chính trị, tư tưởng, tổ chức, đạo đức và cán bộ. Tiếp tục nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng bộ; xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh; phát huy dân chủ và sức mạnh đại đoàn kết các dân tộc; tích cực đổi mới, sáng tạo; Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số để xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, phục vụ Nhân dân. Bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc trên địa bàn xã; bảo đảm quốc phòng, an ninh; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực; khai thác tốt tiềm năng, lợi thế; hình thành chuỗi liên kết trong sản xuất chăn nuôi, thủy sản, gắn với đầu tư hỗ trợ của các doanh nghiệp, hợp tác xã để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm; giữ vững và nâng cao tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao, gắn quá trình xây dựng nông thôn mới nâng cao với phát triển thủy sản; nâng cao đời sống Nhân dân, giảm nghèo bền vững.

2. Chỉ tiêu chủ yếu

2.1. Về kinh tế

(1) Thu ngân sách trên địa bàn tăng bình quân hàng năm 10% so với chỉ tiêu HĐND tỉnh giao.

(2) Sản lượng sản phẩm nông nghiệp chủ yếu:

- Sản lượng lương thực có hạt giai đoạn 2025-2030 đạt 22.500 tấn; diện tích cây ăn quả trồng mới 60 ha.

- Tiếp tục duy trì và nâng cao giá trị sản xuất đàn vật nuôi, cụ thể: Đàn trâu đạt 200 con; đàn bò 2.120 con, đàn dê đạt 1.515 con; đàn lợn 800 con, đàn gia cầm 56.000 con.

- Sản lượng nuôi trồng, khai thác, đánh bắt thủy sản giai đoạn 2025-2030 đạt 12.000 tấn.

(3) Giai đoạn 2025-2030, thành lập mới 01- 02 doanh nghiệp, hợp tác xã.

(4) Tỷ lệ chi cho khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo và chuyển đổi số chiếm 1,5% tổng chi ngân sách hằng năm.

2.2. Về xã hội

(5) Thu nhập bình quân đạt 47 triệu đồng/người/năm.

(6) Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo còn dưới 4% theo chuẩn nghèo giai đoạn mới.

(7) Duy trì 100% trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1; Phần đầu 1 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

(8) Tỷ lệ người có việc làm trên dân số trong độ tuổi lao động đạt trên 95%; tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo trên 30%.

(9) Giai đoạn 2025-2030, phấn đấu đưa 10 lao động đi làm việc ở nước ngoài.

(10) Tỷ lệ dân số tham gia Bảo hiểm y tế đạt 95% trở lên.

(11) Tỷ lệ bản đạt tiêu chuẩn danh hiệu văn hóa đạt từ 85% trở lên; tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu “gia đình văn hóa” đạt từ 90% trở lên.

(12) Phấn đấu đến năm 2030, 100% số bản có băng rộng cố định.

(13) Phấn đấu xã giữ vững và nâng cao tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới; xây dựng 02 bản nông thôn mới nâng cao trở lên.

(14) Đến năm 2030: 100% cơ quan, đơn vị, trường học đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự” và đạt tiêu chuẩn “không có ma túy”.

2.3. Về môi trường

(15) Duy trì số hộ gia đình được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 100%; tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch đạt 60% trở lên.

(16) Tỷ lệ rác thải sinh hoạt trên địa bàn xã được thu gom và xử lý đúng quy định đạt 100%; tỷ lệ chất thải rắn được thu gom đạt 95%; bao bì thuốc bảo vệ thực vật qua sử dụng được thu gom đạt 100%.

(17) Tỷ lệ che phủ rừng đạt 42% trở lên.

2.4. Về xây dựng Đảng, hệ thống chính trị cơ sở

(18) Hàng năm 90% tổ chức đảng và trên 90% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Trong đó có ít nhất 20% tổ chức cơ sở đảng và ít nhất 15% đảng viên được đánh giá xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

(19) 100% bí thư chi bộ, trưởng ban công tác mặt trận được tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác đảng.

(20) Tỷ lệ kết nạp đảng viên mới hàng năm đạt từ 3% tổng số đảng viên trở lên.

(21) Chỉ tiêu về củng cố hệ thống chính trị: 90 % tổ chức chính trị xã hội (*Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên, Hội LHPN, Hội Nông dân, Hội cựu chiến binh*) hàng năm hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên

(22) Chỉ tiêu về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức: 90% cán bộ, công chức xã được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên hàng năm. 100% cán bộ, công chức xã được bồi dưỡng kỹ năng số, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc. Các khâu đột phá cần tập trung thực hiện trong nhiệm kỳ 2025-2030

3. Các khâu đột phá trọng yếu

(1) Phát triển nguồn nhân lực đáp ứng được yêu cầu thực tiễn. Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo bậc Mầm non, tiểu học và trung học cơ sở.

(2) Tập trung phát triển nông nghiệp ứng dụng khoa học công nghệ, nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ; Phát triển các vùng nguyên liệu gắn với các sản phẩm nông, lâm, thủy sản chất lượng cao mang đặc trưng, thương hiệu riêng của Mường Sại, gắn với xây dựng chỉ dẫn địa lý, mã số vùng trồng và xây dựng thương hiệu OCOP, mở ra cơ hội phát triển, thúc đẩy mạnh mẽ tổ chức sản xuất, liên kết xây dựng chuỗi sản xuất để phát triển kinh tế nông nghiệp-nông thôn theo hướng bền vững.

(3) Đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo hướng đồng bộ, từng bước hoàn thiện, thúc đẩy phát triển kinh tế nông nghiệp xanh và bền vững.

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Về phát triển kinh tế

1.1. Tiếp tục phát huy tiềm năng, thế mạnh về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; đảm bảo sự phát triển ổn định, bền vững các vùng nguyên liệu, vật nuôi chủ lực, nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm hàng hóa nông nghiệp, đảm bảo số lượng, chất lượng phục vụ tiêu dùng, chú trọng quản lý, bảo vệ và phát triển rừng

Tổ chức quản lý, thực hiện có hiệu quả quy hoạch vùng sản xuất nông nghiệp tập trung ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ; tiếp tục nghiên cứu, chuyển đổi, cải tạo các loại giống, cây trồng có giá trị kinh tế cao, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương theo hướng phát triển các hợp tác xã nông nghiệp, thủy sản, thu hút các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân đầu tư vào nông nghiệp, xây dựng chuỗi sản xuất, chế biến, tiêu thụ và xuất khẩu sản phẩm đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy định; xây dựng các mô hình sản xuất nông nghiệp xanh và sạch, gắn với các mô hình du lịch sinh thái, trải nghiệm trong lĩnh vực nông nghiệp.

Quản lý tốt các khu vực chăn nuôi tập trung; duy trì chăn nuôi nông hộ theo phương thức chăn nuôi tiên tiến, chăn nuôi hữu cơ, sinh thái, chăn nuôi gia súc ăn cỏ theo hướng trồng cỏ, nuôi nhốt theo chủ trương chung của huyện; triển khai có hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch bệnh; tập trung cải tạo giống và nâng cao năng suất, chất lượng đàn vật nuôi; khuyến khích tổ chức sản xuất khép kín, liên kết giữa các khâu trong chuỗi giá trị để cắt giảm chi phí, tăng hiệu quả và giá trị gia tăng.

Chú trọng bảo vệ, khoanh nuôi, tái sinh, trồng rừng, trồng cây phân tán; phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng thực hiện các biện pháp quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật đúng theo quy định. Thực hiện tốt chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng, gắn với trách nhiệm và quyền lợi của chủ rừng góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý bảo vệ rừng.

1.2. Khuyến khích phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp gắn với bảo vệ môi trường; phát triển đa dạng các loại hình thương mại, dịch vụ đáp ứng nhu cầu sản xuất, tiêu dùng của Nhân dân

Tạo điều kiện cho các cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp hoạt động có hiệu quả (*sản xuất, chế biến các sản phẩm nông nghiệp...*), góp phần giải quyết việc làm cho lao động địa phương. Phát triển đa dạng các loại hình kinh doanh, khuyến khích, hỗ trợ hoạt động thương mại, dịch vụ theo mô hình hợp tác xã, doanh nghiệp; mô hình chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Đẩy mạnh liên kết sản xuất - thương mại, phối hợp hỗ trợ cho các cơ sở sản xuất, doanh nghiệp, hợp tác xã sản xuất các sản phẩm nông sản xây dựng thương hiệu, tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại theo các Chương trình xúc tiến thương mại, quảng bá, giới thiệu sản phẩm của tỉnh, của huyện. Phối hợp với các lực lượng chức năng tăng cường biện pháp kiểm tra, kiểm soát thị trường, giá cả, phòng chống buôn lậu, sản xuất kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng.

1.3. Huy động các nguồn vốn đầu tư các công trình xây dựng, công trình hạ tầng kỹ thuật, các khu dân cư đảm bảo đồng bộ

Huy động sử dụng có hiệu quả các nguồn lực (*kết hợp giữa ngân sách và nguồn vốn của doanh nghiệp, hợp tác xã, các hộ sản xuất kinh doanh, hộ gia đình, cá nhân...*) đầu tư phát triển hệ thống giao thông trên địa bàn xã gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới; từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng xã hội (*giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao...*). Thực hiện tốt quy hoạch xây dựng nông thôn mới đã được phê duyệt, tập trung chỉnh trang khu dân cư trung tâm xã làm điểm để nhân rộng trên địa bàn; tiếp tục thực hiện chủ trương chỉnh trang, mở rộng đường giao thông, đầu tư cứng hóa các tuyến đường nội bản, liên bản, đường nội đồng đạt tiêu chí nông thôn mới nâng cao.

1.4. Quản lý khai thác tốt các nguồn thu trên địa bàn; quản lý chi ngân sách tiết kiệm, hiệu quả

Thực hiện tốt dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước hàng năm, quản lý tốt nguồn thu, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, phấn đấu thu ngân sách đảm bảo tăng trên 10% so với giai đoạn trước, chi ngân sách đảm bảo kịp thời, tiết kiệm, hiệu quả phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương. Phối hợp với các ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng triển khai có hiệu quả chính sách hỗ trợ cho vay để giúp đỡ các hộ phát triển sản xuất phù hợp với mục đích để phát triển kinh tế, tạo điều kiện cho các dự án đầu tư trên địa bàn xã.

1.5. Tập trung huy động các nguồn lực thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới

Xây dựng kế hoạch giai đoạn và hàng năm để duy trì, giữ vững các tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao, bản nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu; phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, huy động tối đa nguồn lực thực hiện tiêu chí nông thôn mới nâng cao theo mục tiêu, kế hoạch đề ra với phương châm “*huy động nội lực là chủ yếu; hỗ trợ của doanh nghiệp là quan*

trọng; đầu tư của Nhà nước là cần thiết, “Nhân dân làm, Nhà nước hỗ trợ” trong đầu tư cơ sở hạ tầng; lồng ghép các nguồn vốn hỗ trợ sản xuất, nâng cao thu nhập cho người dân; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc cho cơ sở, động viên kịp thời những tập thể, cá nhân điển hình để nhân rộng trong phong trào.

2. Quản lý, sử dụng hợp lý, hiệu quả các nguồn tài nguyên; tăng cường bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống và giảm nhẹ thiên tai

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về tài nguyên và môi trường; nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ lãnh đạo quản lý và công chức chuyên môn; rà soát, quản lý chặt chẽ đất cộng đồng do UBND xã quản lý; xử lý dứt điểm các vụ vi phạm, tranh chấp, lấn chiếm đất đai. Tăng cường kiểm soát các hoạt động khai thác tài nguyên, đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội gắn với quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên; kiểm soát, xử lý nghiêm vi phạm gây ô nhiễm môi trường, nhất là tại các cơ sở sản xuất, chế biến nông sản, khu dân cư, không để phát sinh cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng. Tuyên truyền giáo dục nâng cao ý thức, trách nhiệm của Nhân dân, các doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sản xuất kinh doanh trong công tác bảo vệ môi trường.

Quản lý, khai thác tốt các công trình thủy lợi, nước sinh hoạt; thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án nước sạch và vệ sinh môi trường; chú trọng việc vận hành, bảo trì các công trình sau khi hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng; khuyến khích các doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư, khai thác và quản lý hệ thống nước sinh hoạt nông thôn.

Tuyên truyền, vận động Nhân dân nâng cao chất lượng, ý thức thu gom, phân loại rác thải ngay từ hộ gia đình, thu gom xử lý rác thải trong sản xuất nông nghiệp, nhất là bao bì thuốc bảo vệ thực vật. Thường xuyên theo dõi, nắm chắc diễn biến tình hình thời tiết, khí hậu; nâng cao năng lực dự báo phòng tránh thiên tai, cứu nạn, cứu hộ và kiên thức, kỹ năng cho người dân, thích ứng với biến đổi khí hậu; phòng chống lũ ống, lũ quét sạt lở khu dân cư vùng nông thôn.

3. Phát triển văn hoá, xã hội, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân

3.1. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Tiếp tục phối hợp rà soát quy hoạch mạng lưới trường lớp học, đầu tư hoàn thiện cơ sở vật chất và trang thiết bị cho các nhà trường đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục và đào tạo, đảm bảo các điều kiện cho việc triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục, các chính sách khuyến học, khuyến tài, khuyến khích, tạo điều kiện phát triển trường, lớp ngoài công lập. Chú trọng công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THPT, THPT. Quản lý chặt chẽ việc thu, chi các

khoản đóng góp của cha mẹ học sinh, việc thực hiện chế độ chính sách đối với học sinh.

3.2. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong việc nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới, đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kỹ thuật cho lực lượng lao động trẻ có khả năng nắm bắt nhanh các công nghệ mới, trọng tâm là ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ trong việc tuyển chọn, nhân rộng các giống cây, con có năng suất và chất lượng cao; áp dụng các biện pháp sinh học hiện đại và công nghệ sinh học, sử dụng hợp lý hoá chất, sản xuất các nông sản sạch, nông sản hữu cơ. Quan tâm nâng cao trình độ chế biến và bảo quản nông sản sạch; đẩy nhanh cơ giới hoá; sử dụng phương pháp tưới tiêu tiên tiến tiết kiệm nước trong sản xuất. Xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất, kinh doanh giỏi, có hiệu quả kinh tế cao, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; khuyến khích, phát động phong trào làm kinh tế giỏi trong Nhân dân.

3.3. Nâng cao chất lượng công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân

Chú trọng phát triển đồng bộ hệ thống y tế, ưu tiên nâng cao năng lực khám, chữa bệnh của các cơ sở y tế tuyến xã; củng cố đội ngũ cán bộ y tế cơ sở cả về số lượng, chất lượng và y đức. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý khám chữa bệnh, triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử, tăng khả năng tiếp cận dịch vụ y tế chất lượng cho người dân.

Tăng cường công tác y tế dự phòng, chủ động kiểm soát dịch bệnh, không để phát sinh dịch lớn trên địa bàn; bảo đảm vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm và sức khỏe học đường. Đẩy mạnh công tác truyền thông nâng cao nhận thức, hình thành ý thức tự chăm sóc sức khỏe, phòng bệnh, khám sức khỏe định kỳ và thực hành lối sống lành mạnh trong cộng đồng.

3.4. Củng cố, phát triển các lĩnh vực văn hoá gắn kết chặt chẽ, đồng bộ với phát triển kinh tế - xã hội

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh, nếp sống văn hoá, văn minh, phù hợp yêu cầu phát triển nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Làm tốt công tác xã hội hóa trong việc tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao; quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, đi đôi với nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hoá.

Chú trọng phát triển những sản phẩm du lịch gắn với các sản phẩm nông nghiệp; phát triển du lịch nông thôn gắn với từng loại hình du lịch sinh thái, trải nghiệm nông nghiệp. Tổ chức tập huấn kiến thức, kỹ năng cho các hộ gia đình tham gia làm dịch vụ du lịch cộng đồng.

3.5. Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, công tác xóa đói, giảm nghèo, giải quyết việc làm, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Hỗ trợ hộ nghèo, cận nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn thông qua các chương trình trợ cấp, vay vốn, dạy nghề, tạo việc làm bền vững. Thực hiện tốt chế độ chính sách và tổ chức các hoạt động tri ân người có công, chăm lo trẻ em, phụ nữ yếu thế, người già neo đơn; huy động các nguồn lực xã hội hóa để nâng cao chất lượng phúc lợi xã hội, hướng tới mục tiêu an sinh toàn diện và công bằng trong cộng đồng dân cư. Chú trọng việc kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, thiết sót trong thực hiện chương trình, chính sách. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững, triển khai có hiệu quả các chương trình MTQG, tín dụng cho vay phát triển sản xuất, chuyển giao khoa học kỹ thuật đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

Tổ chức rà soát lại lực lượng lao động nông thôn, định hướng đào tạo nghề phù hợp với nhu cầu thực tế của địa phương, nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn; thu hút, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động tại chỗ đầu tư trên địa bàn xã; kết hợp nguồn vốn các chương trình, dự án và khuyến khích xã hội hoá, thu hút sự tham gia của doanh nghiệp và các tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong việc đào tạo, dạy nghề, nâng cao kỹ năng cho người lao động, phát huy nguồn lực và lực lượng lao động tại chỗ để phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

4. Tăng cường công tác quốc phòng, an ninh

Tiếp tục củng cố thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh Nhân dân, xây dựng khu vực phòng thủ ngày càng vững chắc. Kết hợp chặt chẽ giữa nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với nhiệm vụ quốc phòng, an ninh. Hàng năm xây dựng và điều chỉnh, bổ sung kế hoạch tác chiến phòng thủ phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ tình hình mới.

Nâng cao chất lượng giáo dục quốc phòng và an ninh; làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong Nhân dân các dân tộc trong xã hội rõ mọi nhiệm vụ của công dân, hiểu biết được âm mưu “*diễn biến hòa bình*”, bạo loạn lật đổ các thế lực thù địch. Xây dựng lực lượng vũ trang, lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên và lực lượng nòng cốt Công an từ xã đến bản có bản lĩnh chính trị, có lập trường tư tưởng vững vàng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, đủ sức giải quyết các tình huống có thể xảy ra trên địa bàn. Xây dựng kế hoạch bảo vệ vững chắc khu vực phòng thủ, củng cố thể trận quốc phòng toàn dân và an ninh toàn dân.

Tăng cường công tác bảo vệ an ninh chính trị nội bộ; chủ động nắm chắc tình hình tư tưởng và dư luận xã hội, phát hiện và giải quyết kịp thời, hiệu quả các vấn đề phức tạp, nhất là các vấn đề có liên quan đến tôn giáo, dân tộc, khiếu kiện..., không để các thế lực thù địch và các phần tử xấu lợi dụng xuyên tạc, kích động chống phá Đảng, Nhà nước. Đẩy mạnh phong trào “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*”, xây dựng khu dân cư, xã, thị trấn, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “*An toàn về an ninh trật tự*”; đấu tranh

phòng, chống các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, các hành vi vi phạm pháp luật, nhất là tội phạm, tệ nạn ma túy. Tiếp tục vận động thu hồi vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, vũ khí tự chế trong Nhân dân. Phối hợp với các lực lượng chức năng tổ chức thực hiện có hiệu quả các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông, kiểm chế giảm tai nạn giao thông. Tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ: rà soát, nâng cấp trang thiết bị phòng cháy chữa cháy (PCCC) tại các khu dân cư, cơ sở sản xuất - kinh doanh... có nguy cơ cao. Huấn luyện nghiệp vụ định kỳ cho lực lượng PCCC cơ sở, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân về phòng cháy - chữa cháy. Triển khai đồng bộ các giải pháp PCCC theo phương châm “4 tại chỗ”, xây dựng cộng đồng an toàn - sẵn sàng ứng phó. Phối hợp với các lực lượng chức năng tổ chức tập huấn, diễn tập phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ cho người dân.

5. Thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện trên địa bàn xã

Chuyển đổi số được xác định là động lực xuyên suốt, thúc đẩy đổi mới phương thức quản trị, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân và phát triển kinh tế – xã hội bền vững. Gắn với mục tiêu đó, Đảng bộ xã xác định rõ: quyết tâm quán triệt và tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Kế hoạch số 333-KH/TU ngày 07/5/2025 của Tỉnh ủy Sơn La về Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị; chú trọng phát triển hạ tầng số, dữ liệu số, thúc đẩy ứng dụng công nghệ mới trong mọi lĩnh vực. Qua đó, tạo nền tảng và động lực cho phát triển nhanh và bền vững, xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số theo hướng hiện đại, phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.

5.1. *Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động của chính quyền:* Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ Hành chính công. Phần đầu tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa đạt 100%; Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện đạt 100%. Số hóa toàn bộ dữ liệu dân cư, hạ tầng, hộ kinh doanh, cán bộ - đảng viên; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ điều hành. Tăng cường ứng dụng các phần mềm quản lý hiện trường, phản ánh trực tuyến, hệ thống camera giám sát, tiếp nhận góp ý qua nền tảng số.

5.2. *Thúc đẩy chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh:* Hướng dẫn người dân sử dụng hóa đơn điện tử, ví điện tử, mạng xã hội bán hàng. Tổ chức tập huấn chuyển đổi số cho hộ kinh doanh, phụ nữ khởi nghiệp, thanh niên làm dịch vụ. Phối hợp với doanh nghiệp bưu chính, ngân hàng, cơ quan thuế để hỗ trợ hộ cá thể đăng ký mã số thuế, tài khoản ngân hàng, định danh số.

5.3. *Ứng dụng công nghệ số trong quản lý và phát triển kinh tế:* Số hóa dữ liệu hạ tầng kỹ thuật, hệ thống dân cư; quản lý thông tin về an ninh trật tự. Lắp đặt hệ thống camera giám sát an ninh tại các tuyến đường trung tâm xã, bản. Xây dựng bản đồ số dân cư, hạ tầng kỹ thuật để phục vụ quy hoạch, quản lý an ninh trật tự, giám sát môi trường và giao thông. Sử dụng thanh toán không dùng

tiền mặt. Từng bước xây dựng chính quyền điện tử thân thiện, minh bạch, hiệu quả.

5.4. Phát triển công dân số và cộng đồng số tại cơ sở: Tổ chức tập huấn kỹ năng số cho cán bộ bản, đoàn viên, hội viên, hộ kinh doanh; hướng dẫn sử dụng mã QR, hóa đơn điện tử, dịch vụ công trực tuyến. Phát triển mô hình “Tổ chuyển đổi số cộng đồng” gắn với mô hình “Chính quyền thân thiện”, tạo kết nối hai chiều giữa chính quyền và Nhân dân. Phát huy vai trò đoàn thanh niên, hội phụ nữ, mặt trận trong hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công, công nghệ tài chính, truy cập thông tin chính thống.

6. Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân; tiếp tục đổi mới, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh là nhiệm vụ then chốt, là nền tảng bảo đảm cho thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Trong nhiệm kỳ 2025-2030, Đảng bộ xã Mường Sại tiếp tục tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng; đổi mới phương thức lãnh đạo; kiện toàn hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, gần dân, vì dân.

6.1. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên

Duy trì và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; đổi mới nội dung, phương thức sinh hoạt theo hướng thiết thực, sát tình hình cơ sở. Triển khai hiệu quả các mô hình như “Chi bộ bốn tốt”. Thực hiện nghiêm quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; xử lý nghiêm các biểu hiện suy thoái, vi phạm kỷ luật đảng. Phân đấu 100% chi bộ duy trì nề nếp, chất lượng sinh hoạt; 90% chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt 90%, trong đó, có tối thiểu 20% tổ chức cơ sở đảng và tối thiểu 15% đảng viên được đánh giá, xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

6.2. Đổi mới công tác tư tưởng, nâng cao nhận thức chính trị và tinh thần trách nhiệm của cán bộ, đảng viên

Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với xây dựng chuẩn mực đạo đức trong mỗi cơ quan, tổ chức, khu dân cư. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; nắm bắt tình hình dư luận, định hướng thông tin kịp thời, nhất là trên không gian mạng.

Thực hiện tốt công tác phát triển đảng viên; bồi dưỡng kết nạp từ đoàn viên, hội viên ưu tú. Phối hợp chặt chẽ giữa các tổ chức Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong rà soát, phát hiện, bồi dưỡng quần chúng ưu tú, nhất là trong lực lượng lao động trẻ, có trình độ chuyên môn, đạo đức tốt để xem xét kết nạp Đảng.

6.3. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ và hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền cơ sở

Xây dựng chính quyền hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả thông qua kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính tinh gọn, rõ chức năng, nhiệm vụ; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính. Đẩy mạnh cải cách hành chính, đổi mới phương thức quản lý, điều hành theo hướng công khai, minh bạch, lấy người dân làm trung tâm. Tăng cường ứng dụng chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, nâng cao chất lượng phục vụ và hiệu quả quản trị nhà nước ở cơ sở.

Tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động và nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật. Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong hoạt động của Đảng ủy, Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, từng bước xây dựng chính quyền số, chi bộ số, phục vụ người dân hiệu quả. Nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành, triển khai các văn bản lãnh đạo, điều hành ở cấp cơ sở, bảo đảm đúng pháp luật, phù hợp thực tiễn và dễ tiếp cận.

Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu về quản trị số, năng lực hội nhập và quản lý kinh tế tư nhân, phát huy vai trò đội ngũ cán bộ cơ sở trong điều hành phát triển. Thực hiện tốt công tác quy hoạch, luân chuyển, bồi dưỡng cán bộ đảm bảo nguyên tắc, công khai, dân chủ, gắn trách nhiệm với vị trí việc làm. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đủ phẩm chất, năng lực, trình độ, chuyên nghiệp, gần dân, hiểu dân, phục vụ Nhân dân hiệu quả; đảm bảo 100% cán bộ đạt chuẩn theo quy định. Thường xuyên rà soát, kiện toàn bộ máy chính quyền phường và các tổ chức chính trị - xã hội; phát huy vai trò tham mưu của MTTQ, các đoàn thể trong giám sát, phản biện xã hội.

6.4. Nâng cao hiệu lực công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tổ chức đảng và đảng viên, nhất là người đứng đầu, trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Chủ động kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết dứt điểm các đơn thư, phản ánh trong nội bộ và Nhân dân; giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng. Phát huy vai trò của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, các chi bộ, Ban thanh tra nhân dân, tổ hòa giải ở cơ sở trong giám sát, phòng ngừa sai phạm từ sớm, từ xa.

6.5. củng cố hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh, gần dân, sâu sát cơ sở

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, tăng cường gắn bó mật thiết với Nhân dân, đổi mới nội dung và phương thức hoạt động theo hướng sát dân, gần dân, vì dân. Tập trung nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, vận

động, giám sát và phản biện xã hội; tích cực tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động lớn gắn với nhiệm vụ chính trị tại cơ sở, như: “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, “Khu dân cư kiểu mẫu”,... Tăng cường vai trò giám sát cộng đồng trong thực hiện chính sách an sinh xã hội, cải cách hành chính, chuyển đổi số, quản lý trật tự đô thị và thực thi pháp luật. Chăm lo củng cố tổ chức, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ mặt trận, đoàn thể ở tổ dân phố, phát huy tinh thần trách nhiệm, tính nêu gương và khả năng vận động quần chúng. Chủ động tham gia các nhiệm vụ xây dựng chính quyền số, xã hội số; đồng hành cùng chính quyền trong nâng cao nhận thức pháp luật, chuyển đổi số, giữ gìn môi trường sống và thúc đẩy văn hóa ứng xử trong cộng đồng dân cư.

Triển khai đồng bộ các mô hình xây dựng hệ thống chính trị cơ sở theo chỉ đạo của cấp trên. Duy trì và nâng cao hiệu quả mô hình “Chính quyền thân thiện”, “Tổ chức đoàn thể vững mạnh toàn diện”. Tăng cường đối thoại, tiếp xúc, lắng nghe ý kiến Nhân dân; phát huy vai trò của cộng đồng trong giám sát thực hiện nhiệm vụ của tổ chức đảng và chính quyền.

Phát huy mạnh mẽ truyền thống đoàn kết, tinh thần dân chủ, ý chí đổi mới và khát vọng phát triển; tập trung xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền, Đảng bộ và Nhân dân xã Mường Sại quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tổng quát và các khâu đột phá, các nhiệm vụ trọng tâm của nhiệm kỳ 2025–2030; phấn đấu xây dựng xã Mường Sại phát triển nhanh và bền vững, đóng góp tích cực vào mục tiêu phát triển tỉnh Sơn La./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ tỉnh ủy,
- Đoàn Chủ tịch Đại hội,
- Các đồng chí Đại biểu dự Đại hội,
- Lưu Hồ sơ Đại hội.

T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ

Nguyễn Duy Dũng